TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **168**/2026/HS-ST
Ngày: 03/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Long

2. Ông Bùi Hữu Phước

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Phạm Hoàng A (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 04 tháng 04 năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 766/82 C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang T và bà Phạm Thị L; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 10/9/2025. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 25/8/2025, tại trước địa chỉ số A B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác 363 số E, Công an Thành phố H kiểm tra, phát hiện đối tượng Huỳnh Ngọc S điều khiển xe máy biển số 59Y1-414.78 không xuất trình được giấy tờ liên quan nên bàn giao cho Công an phường T. Qua

kiểm tra ma túy đối với S cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, S khai sử dụng ma túy do Nguyễn Phạm Hoàng A cung cấp tại nhà địa chỉ số G C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khám xét nơi ở của S tại địa chỉ số G C, phường T, thu giữ 01 chai nhựa có gắn 02 ống hút là dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có dính vệt chất màu trắng (m).

Bản kết luận giám định ma túy số 4313/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận (m) là ma túy Methamphetamine dạng vết, không xác định được khối lượng.

Bản kết luận giám định số 7535/KL-KTHS ngày 19/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận tìm thấy ma túy loại Methamphetamine trong nước tiểu thu giữ của Huỳnh Ngọc S.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra làm việc với Nguyễn Phạm Hoàng A, A thừa nhận hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với Huỳnh Ngọc S. Cơ quan điều tra bắt tạm giam đối với A về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Quá trình điều tra, Nguyễn Phạm Hoàng A khai nhận: Bản thân A là đối tượng nghiện ma túy Methamphetamine. Tối ngày 19/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, A đi đến khu vực đầu hẻm C, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh, mua 200.000 đồng ma túy Methamphetamine của một đối tượng không rõ lai lịch. Nguồn tiền mua ma túy là tiền cá nhân của A. Sau khi thanh toán tiền mặt, A nhận 01 gói nylon chứa ma túy, đem về nhà tại địa chỉ 7 C, phường T cất giấu. Tối ngày 20/8/2025, A lấy ma túy, cho vào bộ dụng cụ tự chế từ chai nhựa gắn với 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa, dùng bật lửa hơ nóng để sử dụng nhưng không hết. A cất bộ dụng cụ có sẵn ma túy trong túi nylon đen treo trong phòng vệ sinh tại Lầu 1. Một lúc sau, Huỳnh Ngọc S (chồng của A) về nhà, hỏi A có ma túy không, A chỉ cho S vị trí cất ma túy, S lấy túi nylon, bỏ dụng cụ và ma túy ra tự sử dụng trước cửa nhà vệ sinh. Đến ngày 25/8/2025, khi điều khiển xe máy biển số 59Y1-414.78 đến trước địa chỉ số A B, phường T thì bị kiểm tra như trên.

Vật chứng (Theo Phiếu nhập kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H):

- 01 gói niêm phong bên trong chứa bộ dụng cụ có dính vệt ma túy sau giám định;

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu đen là tài sản cá nhân của A;

Trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản Cáo trạng số 218/CT-VKS-KV4 ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Phạm Hoàng A (có lý lịch nêu trên) về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Hoàng A mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 20/8/2025, Nguyễn Phạm Hoàng A thực hiện hành vi cung cấp ma túy Methamphetamine và dụng cụ sử dụng ma túy cùng với Huỳnh Ngọc S sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà số G C, phường T, bị phát hiện, thu giữ cùng dụng cụ sử dụng ma túy.

Hành vi của Nguyễn Phạm Hoàng A đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025). Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với Huỳnh Ngọc S có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, không phải đối tượng thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính đối với S là có căn cứ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Phạm Hoàng A, do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, biết việc tổ chức sử dụng, trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật sẽ bị xử lý nghiêm khắc nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt mức án nghiêm, tương xứng với vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, cải tạo giáo dục, cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

- 01 gói niêm phong bên trong chứa bộ dụng cụ có dính vệt ma túy sau giám định là mẫu vật còn lại sau giám định là những vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Xử phạt: Nguyễn Phạm Hoàng A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2025.

2. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015

- Tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ 3753/25 chữ kí Lê Tấn L1 (điều tra viên) và Võ La Bảo Y (giám định viên) bên trong có: 01 năp nhựa màu đỏ gắn 01 ống hút nhựa màu vàng, dưới nắp là đoạn ống hút nhựa màu trắng, xanh dính chất nghi vấn là ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phạm Hoàng A 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 226/BB/2026 ngày 02/04/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh và Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM (1)
- VKSND Khu vực 4 – TP.HCM; (3)
- Công an TP. HCM; (2)
- THADS TP.HCM; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- PV 06 (1)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (8)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Anh